

Tỉnh thành: Bình Định (S)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC  | Tên phương tiện | Chủ phương tiện | Địa chỉ                                          | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|----------|-----------------|-----------------|--------------------------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | S77-00069 | BĐ-0207H | Thuyền Vận Tải  | Nguyễn Văn Yên  | Tổ 28, KV 6, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn | 07/02/2012    | 05/07/2012   | 00003/12V43 |

Tỉnh thành: Bình Định (S)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC     | Tên phương tiện | Chủ phương tiện    | Địa chỉ                                          | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|-------------|-----------------|--------------------|--------------------------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | S77-00001 | BD - 0049.H | Thuyền vận tải  | Nguyễn thị Bảy     | Tổ 31, KV 6, Phường Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn | 23/10/2006    | 23/03/2007   | 00001/05S77 |
| 2     | S77-00002 | BD - 0075.H | Thuyền vận tải  | Đỗ Văn Lân         | Hội Lợi, Nhơn Hội, Thành phố Qui Nhơn            | 21/02/2006    | 22/07/2006   | 00002/05S77 |
| 3     | S77-00005 | BD - 0222.H | Thuyền vận tải  | Đỗ ngọc Pháp       | Hội Lợi, Nhơn Hội, Thành phố Qui Nhơn            | 02/08/2006    | 02/01/2007   | 00005/05S77 |
| 4     | S77-00007 | BD - 0158.H | Thuyền vận tải  | Lương Được         | Tổ 30, KV 6, Phường Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn | 23/10/2006    | 23/03/2007   | 00007/05S77 |
| 5     | S77-00008 | BD - 0121.H | Thuyền vận tải  | Ngô Đen            | Tổ 50, KV 1, Phường Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn | 24/11/2006    | 24/04/2007   | 00008/05S77 |
| 6     | S77-00013 | BD - 0018.H | Thuyền vận tải  | Phạm Thị Bích Liên | Nhơn Hải, Thành phố Qui Nhơn                     | 13/02/2006    | 13/07/2006   | 00013/05S77 |
| 7     | S77-00014 | BD - 0024.H | Thuyền vận tải  | Dương Văn Trung    | Hợp tác xã vận tải thủy, Thành phố Qui Nhơn      | 25/09/2006    | 25/02/2007   | 00014/05S77 |
| 8     | S77-00016 | BD - 0075.H | Thuyền vận tải  | Nguyễn Ngọc Hoang  | Tổ 49, KV 9, P. hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn     | 08/09/2006    | 08/02/2007   | 00016/05S77 |
| 9     | S77-00018 | BD - 0185.H | Thuyền vận tải  | Nguyễn Văn Hùng    | Tổ 46, KV 9, P. Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn     | 24/11/2006    | 24/04/2007   | 00018/05S77 |
| 10    | S77-00020 | BD - 0241.H | Thuyền vận tải  | Đặng Kim Hùng      | Đường Đống Đa, P. Đống Đa, Thành phố Qui Nhơn    | 21/08/2006    | 21/01/2007   | 00029/05S77 |
| 11    | S77-00021 | BD - 0040.H | Thuyền vận tải  | Ngô Xuân Ni        | Tổ 50, KV 9, P. Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn     | 07/09/2006    | 07/02/2007   | 00021/05S77 |
| 12    | S77-00022 | BD - 0154.H | Thuyền vận tải  | Nguyễn Chừ         | Tổ 48, KV9, P. Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn      | 08/09/2006    | 08/02/2007   | 00022/05S77 |
| 13    | S77-00023 | BD - 0151.H | Thuyền vận tải  | Diệp Văn Tạo       | Tổ 47, KV 9, P. Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn     | 08/09/2006    | 08/02/2007   | 00023/05S77 |
| 14    | S77-00024 | BD - 0055.H | Thuyền vận tải  | Hồ Văn Yến         | Tổ 46, KV 9, P. Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn     | 24/10/2006    | 24/03/2007   | 00024/05S77 |
| 15    | S77-00031 | BD - 0245.H | Thuyền vận tải  | Nguyễn Văn Thành   | Hội Lợi, Nhơn Hội, Thành phố Qui Nhơn            | 31/07/2006    | 31/12/2006   | 00032/05S77 |
| 16    | S77-00033 | BD - 0013.H | Thuyền vận tải  | Trương thị Thơ     | Tổ 45, KV8, P. Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn      | 14/08/2006    | 14/01/2007   | 00033/05S77 |
| 17    | S77-00034 | BD - 0020.H | Thuyền vận tải  | Nguyễn thị Chùi    | Tổ 48, KV 9, P. Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn     | 08/09/2006    | 08/02/2007   | 00034/05S77 |
| 18    | S77-00035 | BD - 0180.H | Thuyền vận tải  | Võ Nghinh          | Tổ 47, KV 9, P. Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn     | 08/09/2006    | 08/02/2007   | 00035/05S77 |
| 19    | S77-00036 | BD - 0011.H | Thuyền vận tải  | Ngô Văn Mười       | Tổ 47, KV 9, P. Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn     | 26/09/2006    | 25/02/2007   | 00036/05S77 |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                               | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 20           | S77-00037    | BĐ - 0059.H    | Thuyền vận tải         | Ngô văn Quang          | Tổ 47, KV 9, P. Hải Cảng, Thành phố Qui Nhơn | 25/09/2006           | 25/02/2007          | 00037/05S77        |